

Số: 12/2020/QĐST-HNGĐ

Tân Lạc, ngày 11 tháng 02 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 04/2020/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 01 năm 2020, giữa:

+ *Nguyên đơn*: Chị **Đinh Thị Th**, sinh năm 1993.

ĐKHKTT: Xóm M, xã Ph, huyện T, tỉnh Hòa Bình.

Địa chỉ hiện nay: Xóm Kh, xã B, huyện M, tỉnh Hòa Bình.

+ *Bị đơn*: Anh **Bùi Văn Ch**, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Xóm M, xã P, huyện T, tỉnh Hòa Bình.

+ *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: **Ngân hàng N**.

Địa chỉ trụ sở: Số X, L, phường T, quận B, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Nguyễn Hữu Th** – Giám đốc Chi nhánh Ngân hàng N huyện T.

Người được ủy quyền lại: Ông **Nguyễn Minh T** – Giám đốc Phòng giao dịch M.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 58 và khoản 1 Điều 60 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 02 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 02 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị **Đinh Thị Th** và anh **Bùi Văn Ch**.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Đinh Thị Th và anh Bùi Văn Ch thuận tình ly hôn.

2.2. *Về con chung*: Anh Bùi Văn Ch được trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cả hai con chung là Bùi Quang H, sinh ngày 26/11/2013 và Bùi Khánh H, sinh ngày 04/11/2015. Chị Đinh Thị Th có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung là 1.500.000 đồng/ hai con chung/ một tháng, kể từ tháng 02 năm 2020 đến khi các con chung đủ 18 tuổi.

Chị Đinh Thị Th có quyền thăm nom con chung sau ly hôn theo quy định của pháp luật.

2.3. *Về tài sản chung*: Chị Đinh Thị Th và anh Bùi Văn Ch tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. *Về nợ chung*: Anh Bùi Văn Ch có nghĩa vụ thanh toán trả cho Phòng giao dịch M - Ngân hàng N chi nhánh huyện T số tiền 47.000.000 (Bốn mươi bảy triệu) đồng tiền gốc và tiền lãi phát sinh theo Hợp đồng tín dụng số 3007LAV201800691 ngày 08/3/2018 khi đến hạn.

2.5. *Về án phí*: Anh Bùi Văn Ch phải chịu 75.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Chị Đinh Thị Th phải chịu 75.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng án phí về việc cấp dưỡng nuôi con chung. Chị Đinh Thị Th tự nguyện chịu phần án phí cho anh Bùi Văn Ch. Chị Đinh Thị Th đã nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai số 0001634 ngày 10/01/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Lạc, nay chuyển thành án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện Tân Lạc;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS huyện Tân Lạc;
- UBND xã Phú Cường (nơi đăng ký kết hôn);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Trần Hữu Doanh